

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÃNG DẦU ĐÔNG HẢI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÃNG DẦU ĐÔNG HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG HAI PETROLEUM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108057763

**3. Ngày thành lập:** 13/11/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 25 ngõ 147 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.38235740

Fax:

Email: [donghaipetrol@gmail.com](mailto:donghaipetrol@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4662        |
| 2.  | Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1920        |
| 3.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4610        |
| 4.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5210        |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô<br>- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công - ten – nơ                                                                                                                                                                                                                        | 4933        |
| 6.  | Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ xăng dầu                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4730        |
| 7.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha.<br>- Bán buôn dầu mỏ, dầu thô chưa tinh chế.<br>- Bán buôn xăng dầu<br>- Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác.<br>- Bán buôn khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng; | 4661(Chính) |
| 8.  | Khai thác và thu gom than cứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 0510        |
| 9.  | Khai thác quặng kim loại quý hiếm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0730        |
| 10. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0810        |
| 11. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động dịch vụ khai thác như các thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất tại nơi thăm dò;<br>- Dịch vụ bơm và tháo nước theo khế ước hoặc hợp đồng;<br>- Hoạt động khoan thử và đào thử.                                                                  | 0990        |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                    | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 12.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                     | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TẠ LÊ PHƯƠNG ANH | Số 8B, phố Phùng Khắc Khoan, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam          | Cổ phần phổ thông | 500.000    | 5.000.000.000         | 40,000    | 012884390                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                                          | Tổng số           | 500.000    | 5.000.000.000         | 40,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                          |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | PHAM QUỐC TUẤN   | Phòng 307- E5 tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 437.500    | 4.375.000.000         | 35,000    | 001063002279                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                                          | Tổng số           | 437.500    | 4.375.000.000         | 35,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                          |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | LÊ THANH LÂM     | Số 18 phố Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 312.500    | 3.125.000.000         | 25,000    | 001061004006                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                                          | Tổng số           | 312.500    | 3.125.000.000         | 25,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                                          |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM QUỐC TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/08/1963

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001063002279

Ngày cấp: 03/11/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 307- E5 tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 307- E5 tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội